

Khu BTTN Ea Sô

Tên khác

Eaka, Ea Kar

Tỉnh

Đắk Lắk

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lý được thành lập

Có

Vĩ độ

12°49' - 13°02' vĩ độ Bắc

Kinh độ

108°29' - 108°44' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

05b - Nam Trung Bộ



Tình trạng bảo tồn

Trước năm 1988, khu vực Ea Sô do Lâm trường Ea Kar quản lý. Trong danh lục đề xuất các khu rừng đặc dụng đến năm 2010, Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ea Sô được đề xuất với diện tích 22.000 ha (Cục Kiểm Lâm 1998). Chương trình BirdLife Quốc tế và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng tiếp tục đề xuất thành lập khu bảo tồn này trong dự án rà soát hệ thống rừng đặc dụng Việt Nam (Wege *et al.* 1999).

Năm 1998, Trường Đại học Nông lâm Tây Nguyên đã xây dựng dự án đầu tư cho Khu BTTN Ea Sô (Anon. 1998). Trong dự án đầu tư, khu bảo tồn này có diện tích 27.800 ha, trong đó diện tích phân khu bảo vệ nghiêm ngặt là 15.959 ha, phân khu phục hồi sinh thái là 9.816 ha và phân khu hành chính dịch vụ là 2.025 ha. Dự án đầu tư cũng đề xuất vùng đệm có diện tích 34.981 ha. Đến ngày 25/3/1999, Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phê duyệt dự án đầu tư theo Quyết định Số 598/QĐ-UB, và Bộ NN & PTNT cũng đã thẩm định dự án này. Ngày 21/4/1999, UBND tỉnh đã quyết định thành lập Ban Quản lý Khu BTTN Ea Sô thuộc Sở NN & PTNT tỉnh Đắk Lắk (Sở NN & PTNT tỉnh Đắk Lắk 2000).

Địa hình và thủy văn

Ea Sô nằm ở trung tâm Tây Nguyên. Địa hình bị chia cắt bởi suối Ea Puich chảy theo hướng đông tây. Con suối này bắt nguồn từ các dãy núi thấp ở phía bắc, còn về phía nam là vùng hạ lưu có độ cao khoảng 300 m so với mặt nước biển. Độ cao tuyệt đối của khu vực biến động từ 140 m tại thung lũng suối Ea Puich đến 1.046 m nằm trên phần phía tây bắc dãy núi Chư Ble Ya. Tất cả sông suối trong khu vực đều chảy về sông Ba, chảy qua tỉnh Phú Yên sau đó đổ ra biển tại thị xã Tuy Hòa.

Đa dạng sinh học

Khu bảo tồn thiên nhiên Ea Sô đề xuất có nhiều dạng sinh cảnh khác nhau, trong đó có 11.274 ha rừng thường xanh, 4.513 ha rừng nửa rụng lá và 144 ha rừng rụng lá. Trong khu vực còn có các trảng cỏ tự nhiên phân bố rải rác, là sinh cảnh quan trọng đối với các loài thú lớn, đặc biệt đối với các loài thuộc họ Mèo (Anon. 1998). Dự án đầu tư đã ghi nhận 709 loài thực vật thuộc 139 họ (Anon. 1998), trong đó có 14 loài được ghi trong sách đỏ Việt Nam.

Trong khu đề xuất có các quần thể của các loài thú lớn đang bị đe dọa ở mức toàn cầu. Đặc biệt đáng chú ý là các quần thể loài Bò tót *Bos gaurus* và Bò rừng *B. javanicus* (Duckworth và Hedges 1998). Trong danh lục động vật của dự án đầu tư còn ghi nhận có cả Voi *Elephas maximus* và Hổ *Panthera tigris*. Tuy nhiên, Duckworth và Hedges cho rằng Voi đã bị diệt chủng trong khu vực, con Voi cuối cùng đã bị bắn vào những năm 1980. Đồng thời, hai tác giả cũng cho rằng thông tin về sự xuất hiện của Hổ trong khu vực chưa được xác nhận. Một loài thú khác có ý nghĩa quan trọng đối với công tác bảo tồn là loài Rái cá lông mượt *Lutra perspicillata*, đã nhìn thấy 6 cá thể của này trên các tảng đá dọc theo suối Ea Puich năm 1997 (Duckworth và Lê Xuân Cảnh 1998).

Theo dự án đầu tư (Anon. 1998), khu vực đề xuất có 158 loài chim, trong đó có 8 loài được ghi trong Sách đỏ Việt Nam và 5 loài ghi trong Sách Đỏ Thế giới. Trong một lần khảo sát ở Ea Sô năm 1998, Brickle *et al.* (1998) đã ghi nhận được 2 loài chim bị đe dọa ở mức toàn cầu là Công *Pavo muticus* và Bồ câu nâu *Columba punicea*.

Các vấn đề về bảo tồn

Theo Sở NN & PTNT tỉnh Đắk Lắk (2000), những mối đe dọa chủ yếu đối với đa dạng sinh học trong khu vực là săn bắn động vật, khai thác trái phép lâm sản và phá rừng lấy đất canh tác. Những mối đe dọa này càng ngày càng trở nên nghiêm trọng đối với khu bảo tồn, bởi áp lực tăng dân số cơ học do di dân từ miền Bắc và các nơi khác trong tỉnh Đắk Lắk tới xã Ea Sô. Hiện nay, chỉ có 134 người sống trong khu bảo tồn, nhưng có trên 3.700 người sống trong vùng đệm (Sở NN & PTNT tỉnh Đắk Lắk 2000).

Việc săn bắn động vật đe dọa nghiêm trọng đến các loài thú lớn ở Ea Sô. Theo Lê Xuân Cảnh *et al.* (1997), ít nhất có 3 con Bò tót và 4 con Bò rừng đã bị bắn trong khu vực từ 1995 - 1996. Các quần thể của các loài thú lớn còn lại rất ít cho thấy mức độ săn bắn hiện nay là rất nghiêm trọng.

Chính phủ Việt Nam đang có kế hoạch xây dựng quốc lộ xuyên qua khu bảo tồn đề xuất

nhằm tăng cường cơ sở hạ tầng cho vùng sâu, nối liền tỉnh Đắk Lắk với Phú Yên. Quốc lộ này sẽ làm tăng khả năng xâm nhập vào các khu vực rừng và trắng cỏ tự nhiên dẫn tới khả năng tác động của con người tới khu bảo tồn sẽ tăng lên. Ngoài ra, việc mở đường còn tăng khả năng di dân tới sinh sống trong khu vực.

Khu bảo tồn thiên nhiên đề xuất, hiện có 44 cán bộ, quản lý bảo vệ, trong kế hoạch thì những cán bộ này sẽ phân bổ cho ban quản lý và 7 trạm bảo vệ. Tuy nhiên, việc đầu tư xây dựng trụ sở và trạm bảo vệ cũng như cơ sở hạ tầng khác chưa được thực hiện (Sở NN & PTNT tỉnh Đắk Lắk 2000)

Các giá trị khác

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên này đóng một vai trò quan trọng đối với việc phòng hộ đầu nguồn hệ thống sông Ba, là sông quan trọng nhất của tỉnh Tuy Hoà (Anon. 1998).

Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

Tài liệu tham khảo

Anon. (1998) [Investment plan for Ea Sô Nature Reserve]. Buon Ma Thuot: Department of Agroforestry, Tay Nguyen University. In Vietnamese.

Brickle, N. W., Nguyen Cu, Ha Quy Quynh, Nguyen Thai Tu Cuong and Hoang Van San (1998). [The status and distribution of Green Peafowl *Pavo muticus* in Dak Lak province, Vietnam](#). Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Institute of Ecology and Biological Resources.

Dak Lak Provincial DARD/Sở NN & PTNT tỉnh Đắk Lắk (2000) [FPD questionnaire]. Buon Me Thuot: Dak Lak Provincial Department of Agriculture and Rural Development. In Vietnamese.

Duckworth, J. W. and Hedges, S. (1998) Tracking tigers: a review of the status of Tiger,

Asian Elephant, Gaur and Banteng in Vietnam, Lao, Cambodia and Yunnan province (China) with recommendations for future conservation action. Hanoi: WWF Indochina Programme.

Duckworth, J. W. and Le Xuan Canh (1998) The Smooth-coated Otter *Lutrogale perspicillata* in Vietnam. IUCN Otter Specialist Group Bulletin 15(1): 38-42.

Le Xuan Canh, Pham Trong Anh, Duckworth, J. W., Vu Ngoc Thanh and Lic Vuthy (1997). A survey of large mammals in Dak Lak province, Vietnam. Hanoi: WWF Indochina Programme and IUCN.

Nguyen Cu (2000) Biodiversity conservation potential of Ea Sô proposed nature reserve, Dac Lac province. Lam Nghiep [Vietnam Forest Review] June 2000: 21-23. In Vietnamese.